

Số: 148/2021/QĐST-HNGĐ

ĐX, ngày 30 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **157/2021/TLST-HNGĐ** ngày **06 tháng 5 năm 2021** về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1992;

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Xóm 1, Ấp 7, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh BP

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **22 tháng 9 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **22 tháng 9 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

a) *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Thế A thống nhất thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Thế A thống nhất bà K được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 23/6/2012 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và giao cháu Nguyễn Gia P, sinh ngày 05/9/2016 cho ông Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

e) Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp. Trả lại bà Nguyễn Thị K 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0026242 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐX, tỉnh BP.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn